

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ & XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../12.../BC-HĐQT

Tp.HCM, ngày 08 tháng 01 năm 2013

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng cuối năm 2012)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ & XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP**
- Địa chỉ trụ sở chính: **929 – 931 Quốc lộ 1A, Phường Thới An, Quận 12, TP.Hồ Chí Minh**
- Điện thoại: **08 37173554** Fax: **08 37173201** Email: **imeco@hcm.vnn.vn**
- Vốn điều lệ: **35.999.480.000 đồng**
- Mã chứng khoán (nếu có): **IME**

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Ông Bùi Quang Hải	Chủ tịch HĐQT	02	100%	
02	Ông Nguyễn Thành Trung	Thành viên HĐQT	02	100%	
03	Ông Nguyễn Quốc Bình	Thành viên HĐQT	02	100%	
04	Ông Nguyễn cao Hoàng	Thành viên HĐQT	02	100%	
05	Ông Đới Văn Lân	Thành viên HĐQT	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- HĐQT thường xuyên theo dõi và giám sát chặt chẽ và có những định hướng chỉ đạo kịp thời đối với việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc và các Giám đốc điều hành nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.
- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế và có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Tổng giám đốc thực hiện điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, chủ trương của HĐQT với các hoạt động của Công ty.
 - Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	239/NQ-HĐQT	26/07/2012	+ Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý II/2012 và 6 tháng đầu năm 2012, kế hoạch SXKD Quý III/2012 và 6 tháng cuối năm 2012. + Thông qua báo cáo của các thành viên HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Quý II/2012. + Thông qua việc xây dựng quy chế trả lương và hoàn chỉnh quy chế mua hàng sẽ được thực hiện trong tháng 8/2012 + Thông qua Bản mô tả công việc của Thư ký HĐQT làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và trả lương tương đương với phó phòng nghiệp vụ.
2	240a/QĐ-HĐQT	26/07/2012	Ban hành mô tả công việc Thư ký HĐQT và định mức lương của TK HĐQT
3	251/NQ-HĐQT	30/05/2012	Liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân hàng
4	262a/QĐ-HĐQT	20/08/2012	Về việc cho thuê mặt bằng tại Quận 12
5	303/QĐ-HĐQT	06/09/2012	Phê duyệt Công ty kiểm toán BCTC năm 2012
6	334/NQ-HĐQT	04/10/2012	+ Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý III/2012 và 9 tháng đầu năm 2012, kế hoạch SXKD Quý IV/2012 + Thông qua việc Chủ tịch HĐQT trực tiếp chỉ đạo xây dựng Quy chế mua hàng hoá dịch vụ. + Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1/2012 với tỷ lệ là 10%.
7	339/NQ-HĐQT	04/10/2012	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2012 (10%)
8	377/QĐ-HĐQT	31/10/2012	Phê duyệt thang bảng lương Cán bộ chức danh IMECO
9	379/QĐ-HĐQT	31/10/2012	Ban hành Quy chế mua hàng hoá/dịch vụ
10	393/QĐ-HĐQT	20/11/2012	Thành lập Hội đồng đánh giá, lựa chọn nhà cung cấp IMECO

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm 2012): không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Số Thứ Tự	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMNDĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
01	Bùi Quang Hải	002C 050563	Chủ tịch HĐQT	020733214	30/6/2003	TP HCM	28/1/9 Phan Đình Giót, P2, Q.TB. TP.HCM	220.097	6,11%	CĐ NB
02	Bùi Trần Anh	002C 050562		023594682	31/5/1999	TP HCM	28/1/9 Phan Đình Giót, P2, Q.TB. TP.HCM	33.000	0,92%	Con Ông Hải
03	Bùi Quỳnh Hoa	002C 050566		023594683	31/5/1999	TP HCM	28/1/9 Phan Đình Giót, P2, Q.TB. TP.HCM	33.000	0,92%	Con Ông Hải
04	Nguyễn Thành Trung	002C 050434	TV HĐQT TGD	023622485	21/6/2002	TP HCM	H8, tổ 40 Ng. Văn Lượng, P17, Q.GV, TP. HCM	184.200	5,12%	CĐ NB
05	Nguyễn Văn Toàn	002C 054590		024624569	13/9/2006	TP HCM	Số 5 đường 17, KP5, P.L. Tây, Q.TĐ, TP HCM	14.656	0,41%	Em Ông Trung
06	Nguyễn Thị Lương			183088857	11/7/1995	Hà Tĩnh	46/12 Ấp Tân Hòa Xã Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	10.036	0,28%	Em Ông Trung
07	Nguyễn Cao Hoảng		TV HĐQT	023488502	17/9/1998	TP HCM	50A, Bùi Thị Xuân Q1, TP. HCM.	50.700	1,41%	CĐ NB
08	Nguyễn Quốc Bình		TV HĐQT	271348219	14/10/1998	Đồng Nai	27/23/73 Kinh Dương Vương, P12. Q.6 TP.HCM	54.188	1,51%	CĐ NB
09	Đới Văn Lân		TV HĐQT	020546456	04/1/1999	TP HCM	950 L1, Trần Hưng Đạo, Q5 TP.HCM	0	0	CĐ NB
10	Nguyễn Văn Lơn		TV BKS	022590902	11/10/2004	TP HCM	121/16A Đường Bùi Quang Là, Phường 12 Q.G. Vấp TP.HCM	12.000	0,33%	CĐ NB
11	Hà Ngọc Long		TV BKS	024522220	04/4/2006	TP HCM	384/21, KP4, TTH 7, P.TTH Q12, TP.	10.475	0,29%	CĐ NB

							HCM			
12	Huỳnh Phước Năng		Trưởng BKS	020432318		TP HCM	66 Tân Thành, P.12.Q.5 TP.HCM	0	0	CĐ NB
13	Đặng Anh Tuấn		Giám đốc ĐH	280864316	29/6/2001	Bình Dương	350 Cộng hòa, P.13 Q.TB, TP HCM	25.907	0,72%	CĐ NB
14	Nguyễn Thị Long Châu	002C 050442	GĐĐH Kiểm KTT	020733300	15/6/2005	TP HCM	251 Nguyễn Văn Quá P.ĐHT, Q.12, TP HCM	52.134	1,45%	CĐ NB
15	Nguyễn Châu Phong	002C 050436		020733299	26/12/2009	TP HCM	58 Lê Minh Xuân, P8 QTB, TP HCM	3.285	0,09%	Em bà Châu
16	Nguyễn Thị Loan	002C 050431	Giám đốc ĐH	023082751	30/10/2000	TP HCM	17 đường 26/3, P17, QGV, TP HCM	36.980	1,03%	CĐ NB
17	Nguyễn Thị Ngãi			025372642	25/10/2010	TP HCM	17 đường 26/3, P17, QGV, TP HCM	6.038	0,17%	Em bà Loan
18	Nguyễn Quốc Tuấn			280864316	29/06/2001	Bình Dương	10/13 KP2 Thắng lợi 2, Dĩ An, Bình Dương	2.584	0,07%	Em bà Loan
19	Ngô Hồng Sơn		Giám đốc ĐH	023239963	25/02/2009	TP HCM	62/8 Tân lập 2, KP3, P. Hiệp Phú, Q 9, TP.HCM	29.393	0,82%	CĐ NB

2. **Giao dịch cổ phiếu:** không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. **Các giao dịch khác:** (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty). Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác :

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)

